

Số: 218/2017/QĐST- HNGĐ

Tân Uyên, ngày 11 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Cẩm S, sinh năm 1993; địa chỉ: tổ 9, ấp Tân Hóa, xã Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: tổ 9, ấp Tân Hóa, xã Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Trần Thị Cẩm S và bị đơn ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Cẩm S và ông Trần Văn T thuận tình ly hôn;
- Về con chung: Bà Trần Thị Cẩm S được trực tiếp nuôi con tên Trần Hoàng Phương L, sinh ngày 06/4/2015, ông T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bà Trần Thị Cẩm S và ông Trần Văn T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, ông Trần Văn T được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết và có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, ông Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu ông Trần Văn T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Trần Thị Cẩm S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Trần Văn T.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Cẩm S và ông Trần Văn T mỗi người nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông Trần Văn T nộp

150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, bà Trần Thị Cẩm S tự nguyện nộp thay cho ông Trần Văn T và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0013273 ngày 23/3/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P. GD kiểm tra TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Tâm